

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 111/2025/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 10 năm 2025 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị N, sinh năm: 1990. CCCD số 002190008460

Nơi thường trú: Xóm Làng M, xã Đ, tỉnh Thái Nguyên, nơi ở: xóm Ô, xã Y, tỉnh Bắc Ninh.

Bị đơn: Anh Ngô Tuấn H, sinh năm: 1988. CCCD số 019088004386

Nơi thường trú: Xóm Làng Mới, xã Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ Điều 212; Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 11 năm 2025.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 11 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị N và anh Ngô Tuấn H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị N và anh Ngô Tuấn H xác định tình cảm vợ chồng không còn, nhất trí ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị Nguyễn Thị N và anh Ngô Tuấn H xác định vợ chồng có 02 (hai) con chung là Ngô Bảo N1, sinh ngày 22/3/2020 và Ngô Khánh Q, sinh ngày 08/02/2016, các đương sự thống nhất thỏa thuận:

Giao con chung Ngô Bảo N1, sinh ngày 22/3/2020 cho chị Nguyễn Thị N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Giao con chung Ngô Khánh Q, sinh ngày 08/02/2016 cho anh Ngô Tuấn H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Về nghĩa vụ đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Nguyễn Thị N và anh Ngô Tuấn H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Cha (mẹ) không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại, thăm và chăm sóc con chung, cha mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp cần thiết, vì lợi ích của con chung, các bên có thể yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

2.3. Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị N và anh Ngô Tuấn H xác định không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về nợ chung: Chị N và anh H xác định vợ chồng không có nợ ai và không cho ai vay nợ, không đề nghị Tòa án giải quyết.

2.5. Về án phí: Chị Nguyễn Thị N tự nguyện chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0001473 ngày 15 tháng 10 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên. Hoàn trả lại chị Nguyễn Thị N 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí còn lại

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND khu vực 4 – Thái Nguyên;
- THADS tỉnh Thái Nguyên;
- Các đương sự;
- UBND xã Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên
(ĐKKH số 07 ngày 13/3/2015 tại xã Phúc Chu, H Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên);
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Chu Thị Bích Hiền